

I. TRẮC NGHIỆM:

Chủ đề 1: Điện tích, dòng điện, các tác dụng của dòng điện (8 tiết)

Nhận biết.

1/ Kim loại là chất dẫn điện tốt vì:

- A. Trong kim loại có nhiều electron tự do.
- B. Trong kim loại không có hạt nhân
- C. Kim loại thường có khối lượng riêng lớn
- D. Kim loại là vật liệu đắt tiền

2/ Am pe kế là dụng cụ dùng để ...

- A. Đo nguồn điện mắc trong mạch là mạnh hay yếu
- B. Đo cường độ dòng điện chạy trong đoạn mạch.
- C. Đo độ sáng của bóng đèn mắc trong mạch
- D. Đo số lượng electron chạy trong đoạn mạch

3/ Đơn vị nào sau đây là đơn vị đo cường độ dòng điện ?

- A. (A).
- B. (kVA).
- C. (V)
- D. (mV)

Thông hiểu.

4/ Tác dụng hoá học của dòng điện khi đi qua dung dịch muối đồng Sunfat được biểu hiện khi:

- A. Làm biến đổi màu thỏi than nối với cực âm của nguồn khi nhúng trong dung dịch này.
- B. Làm cho dung dịch bay hơi nhanh hơn
- C. Làm dung dịch nóng lên
- D. Làm biến đổi màu của thỏi than nối với hai cực của nguồn khi nhúng trong dung dịch này

5/ Một thanh thủy tinh đã được cọ xát vào lụa thì hút được vật nào dưới đây?

- A. Quả cầu nhỏ nhiễm điện tích dương
- B. Các mẫu giấy vụn.
- C. Một thanh thủy tinh khác đã được cọ xát vào lụa
- D. Vật nhiễm điện dương

Vận dụng thấp.

6/ Kết quả nào sau đây đúng :

- A. $20\text{ A} = 2\,000\text{ mA}$
- B. $500\text{ mA} = 0,05\text{ A}$
- C. $0,1\text{ A} = 10\text{ mA}$
- D. $200\text{ mA} = 0,2\text{ A}$

7/ Kết quả nào sau đây chưa đúng :

- A. $0,5\text{ A} = 500\text{ mA}$
- B. $500\text{ mA} = 0,5\text{ A}$
- C. $1,5\text{ A} = 1\,500\text{ mA}$
- D. $20\text{ mA} = 0,2\text{ A}$

VD cao.

8/ Đưa hai vật A và B lại gần nhau thì chúng hút nhau. Kết luận về sự nhiễm điện nào đúng ?

- A. Hai vật nhiễm điện khác loại
- B. Có thể hai vật nhiễm điện cùng loại
- C. Vật A và B cùng nhiễm điện dương
- D. Vật A và B cùng nhiễm điện âm

9/ Trong bài thực hành về đo cường độ dòng điện, một báo cáo kết quả được ghi như sau:

- 1. $I_1 = 150\text{ mA}$;
- 2. $I_2 = 155\text{ mA}$;
- 3. $I_3 = 145\text{ mA}$;
- 4. $I_4 = 160\text{ mA}$

Vậy ĐCNN của ampe kế đã sử dụng trong bài thực hành trên là

- A. 5 mA
- B. 55 mA
- C. $0,55\text{ mA}$
- D. 5 A

Chủ đề 2: Hiệu điện thế, Đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế (02 tiết)

*** Nhận biết.**

10/ Để đo hiệu điện thế người ta dùng dụng cụ nào sau đây:

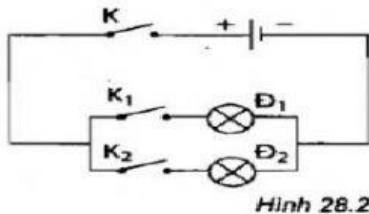
- A. Vôn kế.
- B. Lực kế
- C. Nhiệt kế
- D. Ampe kế

11/ Có: 01 viên pin, 01 bóng đèn và 01 quạt điện đang đặt rời nhau. Giữa hai đầu dụng cụ nào sau đây có hiệu điện thế?

- A. quạt điện. B. Bóng đèn. C. Bóng đèn và quạt điện D. Pin

Thông hiểu.

12/ Cho sơ đồ mạch điện như hình 28.2. Chỉ có đèn 2 (Đ2) sáng trong trường hợp nào dưới đây?



Hình 28.2

- A. Cả 3 công tắc K, K1, K2 đều đóng.
B. K, K1 đóng; K2 mở.
C. K, K2 đóng; K1 mở.
D. K đóng; K1, K2 mở.

13/ Trên một bóng đèn có ghi 6V- 3W. Bóng đèn này sử dụng tốt nhất với hiệu điện thế là

- A. 6V B. 3V C. 18V D. 9V

VD thấp.

14/ Kết quả nào sau đây đúng :

- A. 500 V = 5 000 mV B. 5V = 0,05 mV C. 0,1 V = 100 mV D. 2000 mV = 0,2 V

15/ Kết quả nào sau đây chưa đúng :

- A. 2 V = 2 000 mV B. 500 mV = 0,5 V C. 0,1 V = 10 mV D. 200 mV = 0,2 V

II/ Điền từ thích hợp vào chỗ trống. (mỗi chỗ điền đúng được 0,25đ)

Chủ đề 1: Điện tích, dòng điện, các tác dụng của dòng điện (8 tiết)

*** Nhận biết.**

16/ Chiều dòng điện là chiều từqua dây dẫn và các thiết bị điện tới cực âm của nguồn điện

*** Thông hiểu.**

17/ Các vật mang điện tích thì đẩy nhau, khác loại thì hút nhau

18/ có khả năng cung cấp dòng điện cho các dụng cụ điện hoạt động.

Vận dụng thấp

19/ Hai vật nhiễm điện như nhau thì mang điện tích

Chủ đề 2: Hiệu điện thế, Đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế (02 tiết)

*** Nhận biết.**

20/ Trong đoạn mạch nối tiếp , dòng điện có cường độ tại các vị trí khác nhau của mạch ($I_1 = I_2 = I_3$) .

21 / Đối với đoạn mạch gồm 2 đèn mắc nối tiếp thì hiệu điện thế hai đầu đoạn mạch sẽ các hiệu điện thế trên mỗi đèn ($U_{13} = U_{12} + U_{23}$) .

22/ Trong đoạn mạch song song thì cường độ dòng điện mạch chính sẽ các cường độ dòng điện mạch rẽ ($I = I_1 + I_2$) .

23/ Hiệu điện thế 2 đầu mạch song song sẽhiệu điện thế 2 đầu các mạch rẽ ($U = U_1 = U_2$)

III/ Hãy ghép mỗi ý ở cột A với mỗi ý ở cột B để được câu đúng: (mỗi ý ghép đúng được 0,5đ)

Chủ đề 1: Điện tích, dòng điện, các tác dụng của dòng điện

Câu 24/ Nối nội dung cột A và B để được câu đúng :

Cột A	Cột B	Trả lời
1. Các điện tích không thể dịch chuyển qua	a. nhiễm điện tích âm	1+.....
2. Các điện tích có thể dịch chuyển qua	b. là điện tích dương	2+.....
3. Vật nhận thêm electron thì chúng sẽ	c. chất dẫn điện	3+.....
4. Điện tích thanh thủy tinh sau khi cọ xát vào lụa	d. chất cách điện	4+.....
	e. đẩy được sắt	

Chủ đề 2: Hiệu điện thế, Đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế

Câu 25/ Nối nội dung cột A và B để được câu đúng :

Cột A	Cột B	Trả lời
1. Dụng cụ đo CĐDD là ...	a. A	1+.....
2. Đơn vị HĐT là	b. m	2+.....
3. Đơn vị CĐDD là ...	c. Ampe kế	3+.....
4. Dụng cụ đo HĐT là ...	d. Vôn kế	4+.....
	e. V	

B. TỰ LUẬN

Chủ đề 1: Điện tích, dòng điện, các tác dụng của dòng điện (8 tiết)

Nhận biết.

Câu 1/(2.5đ) Kể tên các tác dụng của dòng điện . Mỗi tác dụng nêu một ứng dụng?

Thông hiểu.

Câu 2/(1.5đ) Khi nào vật nhiễm điện âm? khi nào vật nhiễm điện dương ?

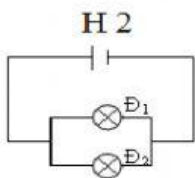
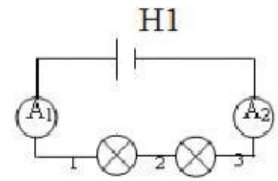
Chủ đề 2: Hiệu điện thế, Đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế (02 tiết)

Vận dụng thấp.

Câu 3/ (1,5đ) Cho sơ đồ mạch điện (H 1): Biết ampe kế A_2 có số chỉ 0,6A.

Hãy cho biết:

- Hai đèn trên mắc với nhau kiểu gì ?
- Xác định số chỉ của ampe kế A_1 ?
- Biết $U_{12} = 1,8V$; $U_{13} = 3,2V$. Tính U_{23}



Câu 4/ (2,0đ) Cho mạch điện như hình vẽ sau: (H2)

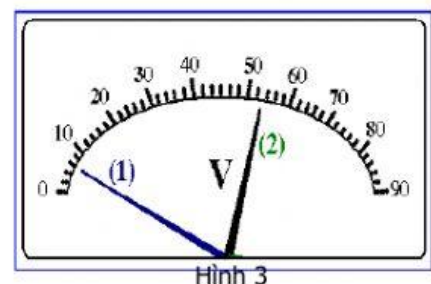
- Vẽ ampe kế A_1 và A_2 vào sơ đồ mạch điện để đo lần lượt cường độ dòng điện I_1 qua đèn Đ_1 và I_2 qua đèn Đ_2 ?
- Tính cường độ dòng điện qua mạch chính. Biết ampe kế A_1 chỉ $I_1 = 0,4 \text{ A}$ và ampe kế A_2 chỉ $I_2 = 0,6 \text{ A}$?

Vận dụng cao.

Câu 5.

Cho hình vẽ như hình 3

- Đây là mặt số của dụng cụ đo nào? Vì sao em biết?
- Hãy cho biết GHĐ và ĐCNN của dụng cụ đo này?
- Ghi giá trị đo của dụng cụ đo này ứng với 2 vị trí của kim chỉ thị trên hình?



Hình 3